

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ
THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1393 /QĐ-UBND ngày 27 /6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (22 TTHC)

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
I	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (01 TTHC)					
01	1.012070	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	- 12 ngày ² hoặc 30 ngày ³ tùy trường hợp	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi 2022) - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023; - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT</i> ngày 12/02/2025

¹ Phần in nghiêng là tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

² 12 ngày đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.

³ 30 ngày đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thỏa thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thỏa đáng và người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
02	1.010090	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12; - Quyết định số 01/2012/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;
03	1.007994	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt năm 2018. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;
04	1.007999	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trồng trọt năm 2018. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
05	1.0079 98	Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	Cấp mới: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cấp lại: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Trồng trọt năm 2018. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;
06	1.0120 71	Sửa đổi, đình chỉ, huỷ bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bất buộc quyền sử dụng giống cây trồng	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
07	1.0120 62	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	13 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức kiểm tra			
08	1.0120 72	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022). - Nghị định số 79/2023/NĐ-CP của Chính phủ; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025; - Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;
09	1.0120 73	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
10	1.012063	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường – phòng Trồng trọt và BVTV. - Cơ quan quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp;- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucon.g.gov.vn	<ul style="list-style-type: none">- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022).- <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025;</i>- <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;</i>
11	1.012064	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP của Chính phủ;- <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025;</i>- <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;</i>
12	1.011998	Đăng ký Kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
II	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT (10 TTHC)					
01	2.001236	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp;- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucon.g.gov.vn	<ul style="list-style-type: none">- Luật 41/2013/QH13- Nghị định 66/2016/NĐ-CP;- Nghị định 123/2018/NĐ-CP- Thông tư 33/2021/TT-BTC- <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025</i>

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
02	1.003971	Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013. - Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. - Nghị định thư Montreal - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025;</i> - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;</i>
03	1.004493	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC của; - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025;</i>

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
04	1.0045 46	Cấp thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP; - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP</i> ; - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025</i> ;
05	1.0045 24	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP; - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT</i> .
06	1.0079 26	Cấp quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP; - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP</i> ; - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025</i>

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý ¹
07	1.0079 27	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Trồng trọt năm 2018; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP; - Thông tư số 14/2018/TT-BTC; - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP;</i> - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT của Bộ NN&MT;</i>
08	1.0079 28	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	08 ngày làm việc ⁴ - 20 ngày làm việc ⁵			- Luật Trồng trọt năm 2018; - Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ; - <i>Nghị định số 136/2025/NĐ-CP của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ NN&MT.</i>
09	1.0079 29	Cấp giấy phép nhập khẩu phân bón	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật An toàn thực phẩm năm 2010. - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ; - Thông tư số 44/2018/TT-BNNPTNT; của Bộ NN&PTNT - <i>Thông tư số 12/2025/TT-BNNMT của Bộ NN&MT.</i>
10	1.0033 95	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ			

⁴ 08 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).

⁵ 20 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)

Phần II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (04 TTHC)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Căn cứ pháp lý
01	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	Thủ tục hành chính tại Mục I Phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Chăn nuôi, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai
02	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên (1.012848)	Thủ tục hành chính có số thứ tự 08, Mục I Phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Lý do bãi bỏ thủ tục hành chính
01	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện (1.012850)	Thủ tục hành chính tại Mục I Phần B Phụ lục kèm theo Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Chăn nuôi, Trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai
02	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện (1.012849)	Thủ tục hành chính có số thứ tự 01, Mục I Phần B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai